TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 23-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi

Bà Bùi Thị Nhàn

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Đinh Thị Hường - Thư ký, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà***: Ông Lại Văn Quyền- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 164/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Bá T, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1993, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố Tr 2 (tổ dân phố Tr 5 cũ), phường Quán Trữ, Quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Bá H, con bà Phạm Thị Đ; có vợ Bùi Thị Ch, 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25 tháng 9 năm 2023; có mặt.

- *Bị hại*: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn Tiên Sa, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà Đặng Thị N, sinh năm 1970; anh Phạm Văn L, sinh năm 1994; cùng địa chỉ: Thôn Tiên Sa, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; chị Phạm Thị Hằng Ng, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn Hy Thái, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ng, anh L: Chị Phạm Thị Hằng Ng, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Lưu Thị H, sinh năm 1992, anh Phạm Văn D, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; chị H vắng mặt, anh D có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Bá T (có giấy phép lái xe ô tô hạng B2) là lái xe chở hàng cho anh Phạm Văn D, sinh năm 1986, trú tại thôn X, xã H, huyện An Dương, Hải Phòng và được giao quản lý, điều khiển xe ô tô tải gắn cần cẩu BKS 16M-4171, trọng tải 2550 kilogram.

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 10/7/2023, Tuấn điều khiển xe ô tô BKS 16M-4171 đi trên đường liên xã H - Đ, chiều đường xã Đ đi xã H. Khi đi đến nút giao giữa đường liên xã H - Đ với đường thôn X, có biển báo nguy hiểm giao nhau giữa đường ưu tiên và đường không ưu tiên. Tuy nhiên do Tuấn điều khiển xe ô tô đi lấn sang chiều đường ngược chiều, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, tăng tốc độ xe từ 21km/giờ lên 28 km/giờ nên phần ba-đờ-xốc xe ô tô do T điều khiển đã đâm vào Ngy thân xe môtô BKS 16R7-2406 do ông Phạm Văn T, sinh năm 1968, trú tại thôn Tiên Sa, xã H, huyện An Dương, Hải Phòng điều khiển đi trên đường nghĩa trang thôn X đi khu tái định cư thôn X của đường thôn X. Sau khi va chạm, xe mô tô BKS 16R7-2406 đổ ra đường, bị cuốn vào gầm xe ô tô BKS 16M-4171 làm ông Phạm Văn T chết tại chỗ.

Sau khi nhận được tin báo về vụ tai nạn giao thông đường bộ, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện An Dương tiến hành khám nghiệm hiện trường. Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại ngã tư chợ X, xã H, huyện An Dương, Hải Phòng, là đoạn giao giữa đường liên xã H - Đ và đường thôn X. Đường liên xã H - Đ có mặt đường trải nhựa asphalt tương đối nhẵn phẳng, rộng 8,0m, được chia làm 02 chiều đường riêng biệt phía đường 351 đi đường Nguyễn Trường Tộ và ngược lại, hai chiều đường được phân định với nhau bằng vạch kẻ sơn vàng không liên tục ở giữa. Đường thôn X có mặt đường bê tông, rộng 7,0m, được chia làm 02 chiều đường riêng biệt nghĩa trang thôn X đi khu tái định cư và ngược lại, mặt đường không có hệ thống vạch kẻ sơn đường phân chia chiều đường. Tại khu vực xảy ra tai nạn trên trục đường liên xã H – Đ có hệ thống biển báo số W.207a được đặt tại hai phía cùng chiều đi của các phương tiện. Lấy mép đường bên phải chiều phía đường 351 đi phía đường Nguyễn Trường Tộ làm mép đường chuẩn, lấy cột điện số 0.4/X 2 đặt tại lề đường bên phải chiều phía đường 351 đi đường Nguyễn Trường Tộ làm điểm mốc.

Dấu vết phanh đơn trên mặt đường đoạn giao nhau giữa đường liên xã H - Đ và đường thôn X dài 3,55m, rộng 0,2m, có chiều hướng từ phía đường Nguyễn Trường Tộ về phía đường 351, điểm đầu của dấu vết cách mép đường chuẩn 3,7m, điểm cuối của dấu vết cách mép đường chuẩn 3,1m. Từ điểm đầu của dấu vết do song song với mép đường chuẩn đến điểm mốc là 3,4m.

Xe ôtô BKS 16M-4171 đỗ trên mặt đường đoạn giao nhau giữa đường liên xã H – Đ và đường thôn X. Đầu xe hướng về phía đường 351 chếch về phía lề đường chiều phía đường 351 đi phía đường Nguyễn Trường Tộ, sau xe hướng về phía đường Nguyễn Trường Tộ chếch về phía lề đường chiều phía đường Nguyễn Trường Tộ đi phía đường 351. Trục trước bên trái của xe cách mép đường chuẩn 1,75m, trục sau bên trái của xe cách mép đường chuẩn 3,0m. Từ trục sau bên trái của xe đo song song với mép đường chuẩn đến điểm vuông góc với điểm mốc là 6,9m.

Có nhiều dấu vết cày trên mặt đường ngã tư giao nhau giữa đường liên xã H - Đ với đường thôn X.

Dấu vết phanh đơn trên mặt đường đoạn giao nhau giữa đường liên xã H – Đ và đường thôn X dài 1,85m, rộng nhất 0,2m, có chiều hướng từ phía đường Nguyễn Trường Tộ về phía đường 351 chếch về phía lề đường chiều phía đường 351 đi phía đường Nguyễn Trường Tộ. Điểm đầu của dấu vết cách mép đường chuẩn 5,15m, điểm cuối của dấu vết các mép đường chuẩn 4,85m. Từ điểm đầu của dấu vết đo song song với mép đường chuẩn đến điểm vuông góc với điểm mốc là 5,6m.

Dấu vết phanh đơn trên mặt đường đoạn giao nhau giữa đường liên xã H – Đ và đường thôn X dài 3,85m, rộng nhất 0,2m có chiều hướng từ phía đường Nguyễn Trường Tộ đi đường 351 chếch về phía lề đường chiều phía đường 351 đi phía đường Nguyễn Trường Tộ. Điểm đầu của dấu vết cách mép đường chuẩn 5,15m, điểm cuối của dấu vết cách mép đường chuẩn 3,95m. Từ điểm đầu của dấu vết đo song song với mép đường chuẩn đến điểm vuông góc với điểm mốc là 7,9m.

Dấu vết dầu văng nằm rải rác trên mặt đường đoạn giao nhau giữa đường liên xã H – Đ và đường thôn X có kích thước trong diện (2,0 x1,1)m. Điểm gần nhất của dấu vết cách mép đường chuẩn 1,6m, điểm xa nhất của dấu vết cách mép đường chuẩn 2,7m. Từ điểm gần nhất của dấu vết đo song song với mép đường chuẩn đến điểm vuông góc với điểm mốc là 9,1m.

Xe môtô BKS 16R7-2406 nằm đổ nghiêng sang bên phải trên mặt đường chiều phía đường 351 đi phía đường Nguyễn Trường Tộ của đường liên xã H – Đ. Đầu xe hướng về phía đường Nguyễn Trường Tộ chếch về phía lề đường chiều phía đường 351 đi phía đường Nguyễn Trường Tộ, sau xe hướng về phía đường 351 chếch ra tim đường. Trục trước của xe cách mép đường chuẩn 1,75m, trục sau của xe cách mép đường chuẩn 2,6m. Từ trục trước của xe đo song song với trục phía đường 351 đi phía đường Nguyễn Trường Tộ về phía đường Nguyễn Trường Tộ đến điểm vuông góc với điểm mốc là 10,9m.

Nạn nhân Phạm Văn T chết trong tư thế nằm ngửa trên mặt đường chiều phía đường 351 đi phía đường Nguyễn Trường Tộ của đường liên xã H – Đ. Đầu nạn nhân hướng về phía đường Nguyễn Trường Tộ, chân nạn nhân hướng về phía đường 351. Đỉnh đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn 2,3m, gót chân trái nạn nhân cách mép đường chuẩn 2,25m. Từ đỉnh đầu nạn nhân đo song song với mép đường chuẩn đến điểm vuông góc với điểm mốc là 13,4m. Tại vị trí đầu nạn nhân có dấu vết máu kích thước trong diện (0,5 x 0,2)m.

Khám xe ô tô BKS 16M-4171 ghi nhận những dấu vết sau: Ốp nhựa phía dưới kính chắn gió trước bị rách, thủng, kích thước trong diện (20x37)cm, vị trí bị rách phía dưới cần gạt nước bên trái, phía trên dòng chữ "DFAC". Mặt ốp nhựa phía trước tiếp giáp với lưới tản nhiệt bị rách, thủng kích thước trong diện (57x46)cm. Thanh kim loại gắn cản trước bị cong theo chiều từ trước về sau. Tại mặt dưới cản nhựa phía trước có đám dấu vết trượt xước bám dính tạp chất màu trắng, kích thước trong diện (48x7)cm.

Khám xe mô tô BKS 16R7-2406 ghi nhận những dấu vết sau: Xe không có gương chiếu hậu bên phải, gương chiếu hậu bên trái bị xô lệch, không còn phần mặt gương, phần trên gương có vết mài xước kích thước (11x0,3)cm. Ghi đông bên phải bị đẩy cong từ trước về sau, phần ốp tay nắm bên phải có vết mài rách kích thước trong diện (5x2,5)cm. Tay phanh bên phải bị đẩy cong từ trước về sau, từ phải sang trái, đầu phanh tay có vết mài xước mất sơn kích thước (2x1,7)cm. Phần ốp nhựa quanh cụm đèn pha bị rách, vỡ khuyết tại góc bên trái có đám mài trượt trong diện (8,5x8)cm. Cánh yếm bên phải có nhiều dấu vết dập, rách, bề mặt có đám dấu vết mài xước mất sơn trong diện (53x14)cm. Cánh yếm bên trái có 02 đám dấu vết vỡ khuyết, rách trong diện (10,5x18,5)cm và (50,5x14,7)cm. Bánh trước bị sát vào càng giảm sóc bên phải. Bên trái chắn bùn trước bên trái có vết rách, bề mặt có đám dấu vết trượt bám dính tạp chất màu đen kích thước trong diện (11x3,6)cm. Càng giảm sóc phía trước bên trái bị đẩy cong từ sau về trước, có dấu vết vỡ khuyết kích thước trong diện (10x3,7)cm. Ốp sườn xe bên trái có đám dấu vết mài xước, trượt bám tạp chất màu đen trong diện (44,5x10,4)cm. Yên xe bên trái có vết rách dài 5cm.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 152/2023/KLGĐTT-TTPYHP ngày 21/7/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân bị chấn thương ngực gây gãy xương lồng ngực bên trái, theo dõi chấn thương sọ não: chảy nhiều dịch máu lỗ tai trái. Nạn nhân chết vì chấn thương ngực nặng và theo dõi chấn thương sọ não.

Kết luận giám định hóa pháp của Viện pháp y quân đội số 1021/PY-XNĐH ngày 31/7/2023 kết luận: Tìm thấy Ethanol trong mẫu máu nạn nhân Phạm Văn T, nồng độ 180,7mg/100ml máu. Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu.

Tại bản kết luận số 169/KL-KTHS ngày 24/7/2023 của Phòng kỹ thuận hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

Dấu vết trượt xước nhựa, mất sơn (màu đen), bám dính tạp chất màu trắng, màu nâu (dạng sơn) theo chiều từ phải sang trái (từ bên phụ sang bên lái), từ trên xuống dưới ở mặt ngoài phía dưới bên trái ba-đờ-xốc trước xe ôtô mang biển kiểm soát 16M – 4171, phù hợp với dấu vết trượt xước nhựa, mất sơn (màu trắng và màu nâu), bám dính tạp chất màu đen (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên ở mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên trái trên xe môtô mang biển kiểm soát 16R7 – 2406. Dấu vết va chạm ở trên hai phương tiện tại các vị trí này có đặc điểm giống với đặc điểm được hình thành khi xe ôtô mang biển kiểm soát 16M-4171 và xe môtô mang biển kiểm soát 16R7 – 2406 di chuyển gần như vuông góc va vào nhau.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-AD ngày 28/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Bá T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Vũ Bá T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật, việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố bị cáo Vũ Bá T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Bá T từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Quán Trữ, Quận Kiến An, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Bá T do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 28/02/2014.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với Bản kết luận số 169/KL-KTHS ngày 24/7/2023 của Phòng kỹ thuận hình sự - Công an thành phố Hải Phòng; Bản kết luận giám định tử thi số 152/2023/KLGĐTT-TTPYHP ngày 21/7/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 10/7/2023, tại nút giao giữa đường liên xã H – Đ với đường thôn X, Vũ Bá T điều khiển xe ô tô BKS 16M-4171 đi trên đường liên xã H - Đ, chiều đường xã Đ đi xã H, do đi lấn sang chiều đường ngược lại, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải đã đâm vào xe mô tô BKS 16R7-2406 do ông Phạm Văn T điều khiển đi trên thôn X đi khu tái định cư thôn X qua ngã tư giao với đường liên xã H – Đ. Hậu quả xe mô tô BKS 16R7-2406 bị cuốn vào gầm xe ô tô làm ông Phạm Văn T chết tại chỗ. Bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông có giấy phép lái xe theo quy định, kết quả đo nồng độ cồn đối với Vũ Bá T đo ngày 10/07/2023 là 0.000mg/l (không có ethanol trong khí thở). Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây nguy hiểm cho xã hội nên hành vi của bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác nên hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử phạt một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ Quân sự, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét về lỗi: Căn cứ vào tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập cho thấy, khi bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 16M-4171 đi trên đường liên xã H - Đ, chiều đường xã Đ đi xã H, do đi lấn sang chiều đường ngược lại, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên phần ba-

đờ-xốc xe ô tô do Tuấn điều khiển đã đâm vào Ngy thân xe môtô BKS 16R7-2406 do ông Phạm Văn T điều khiển đi trên đường nghĩa trang thôn X đi khu tái định cư thôn X của đường thôn X, xã H; hậu quả ông Phạm Văn T chết. Kết luận giám định hóa pháp của Viện pháp y quân đội số 1021/PY-XNĐH ngày 31/7/2023 kết luận: Tìm thấy Ethanol trong mẫu máu nạn nhân Phạm Văn T, nồng độ 180,7mg/100ml máu. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định bị cáo và bị hại đều là người có lỗi nhưng bị cáo là người có lỗi chính trong vụ án.

[7] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Vì vậy, để đảm bảo mục đích của hình phạt là răn đe, phòng ngừa tội phạm, đồng thời tạo điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Bá T, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề, hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Xét tính chất, hoàn cảnh, mức độ phạm tội của bị cáo miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

[9] Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường số tiền 130.000.000đồng cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu gì khác.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô 16M-4171 cho anh Phạm Văn D và chị Lưu Thị H là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng; trả lại cho gia đình ông Phạm Văn T quản lý xe mô tô BKS 16R7-2406. Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng A1, B2 do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 28/02/2014 mang tên Vũ Bá T, Cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ giấy phép lái xe trên nên trả lại cho bị cáo quản lý.

[11] Về án phí: Bị cáo Vũ Bá T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Vũ Bá T 18 (mười tám) tháng

tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách của án treo là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao bị cáo Vũ Bá T cho Ủy ban nhân dân phường Quán Trữ, Quận Kiến An, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

- Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

- Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

- Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vũ Bá T.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 28/02/2014 mang tên Vũ Bá T.

Về án phí*:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm

2016 buộc bị cáo Vũ Bá T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV6 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương